|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI**Số: /TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đồng Nai, ngày   tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành** **Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ lãnh đạo, quản lý nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ lãnh đạo, quản lý nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Sự cần thiết**

Thời gian qua, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ, đội ngũ cán bộ từ tỉnh đến cơ sở được xây dựng cơ bản đảm bảo về số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ đã nâng lên. Tuy nhiên, qua sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về *“tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược. đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”* cho thấy tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) giữ chức vụ lãnh đạo các sở, ngành tỉnh và tương đương, giữ chức vụ lãnh đạo cấp huyện còn thấp, một số cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Nguyên nhân là do các cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, giảm cấp trung gian, giảm vị trí lãnh đạo, trong khi đó tuổi nghỉ hưu tăng dẫn đến cơ hội cho cán bộ trẻ giữ vị trí lãnh đạo, quản lý rất ít. Hiện nay, trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhiều trường hợp đã lớn tuổi *(thời gian công tác còn lại đến khi nghỉ hưu dưới 05 năm)*, sức khỏe có phần hạn chế, do đó việc đáp ứng yêu cầu công việc trong giai đoạn đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, hội nhập quốc tế… gặp nhiều khó khăn. Mặc dù Chính phủ đã ban hành một số chính sách để cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc[[1]](#footnote-1), nhưng các chính sách này chỉ áp dụng đối với một số đối tượng nhất định và các chế độ, chính sách chưa đủ mạnh để khuyến khích, hỗ trợ thỏa đáng cho cán bộ, công chức, viên chức nghỉ trước tuổi, tạo cơ hội cho cán bộ trẻ phát triển.

Từ thực trạng nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy việc nghiên cứu, ban hành chính sách khuyến khích, động viên, hỗ trợ cán bộ lãnh đạo, quản lý tự nguyện hoặc nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc là rất cần thiết, đây là giải pháp quan trọng góp phần thực hiện hiệu quả việc cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp của tỉnh, nhất là tăng tỉ lệ cán bộ trẻ. Qua theo dõi, nhiều tỉnh, thành phố[[2]](#footnote-2) đã ban hành chính sách hỗ trợ như trên và mang lại hiệu quả tích cực *(ngoài hưởng trợ cấp thôi việc, mỗi năm công tác được ½ tháng lương theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP của Chính phủ, cán bộ còn được tính hỗ trợ thêm khoản tiền tương ứng với số năm nghỉ hưu trước tuổi và số năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội).*

Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, tại khoản 5 Điều 19 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh *“đ. Quyết định chính sách thu hút, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên”.*

Căn cứ quy định trên và ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại Văn bản số 6318-CV/TU ngày 21/11/2023 và để khuyến khích, động viên, hỗ trợ cán bộ lãnh đạo, quản lý tự nguyện nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, cần thiết phải xây dựng “*Nghị quyết Ban hành Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ lãnh đạo, quản lý nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.*

**2. Căn cứ pháp lý**

*Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019*

*Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008 và Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Luật sửa đổi, bổ sung môt số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;*

*Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Bộ Luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2014;*

*Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về chế độ thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức;*

*Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu;*

Tại điểm đ khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh:

*“đ) Quyết định chính sách thu hút, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên;…”*

Như vậy, Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và cán bộ cấp xã có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là đúng theo quy định của pháp luật.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Xây dựng Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ lãnh đạo, quản lý nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để thuận lợi cho việc thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, giải quyết tình trạng dôi dư cán bộ, công chức do sắp xếp sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp, tạo cơ hội phát triển, bổ sung đội ngũ cán bộ trẻ; đồng thời có chính sách hỗ trợ động viên cán bộ, công chức viên chức nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết**

- Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết phải gắn với việc cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Chương trình, Kế hoạch, Đề án của tỉnh.

- Bảo đảm tính hợp pháp, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng đáp ứng nguồn lực tài chính của tỉnh Đồng Nai.

- Định mức hỗ trợ cho các nhóm đối tượng không được cào bằng. Các khoản hỗ trợ phải phù hợp với quy định của pháp luật.

**3. Nguyên tắc xây dựng**

- Về trình tự, thủ tục: Thực hiện đúng các quy định về trình tự xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Về nội dung

+ Về xác định nội dung chi: Đảm bảo theo quy định của pháp luật;

+ Về mức chi hỗ trợ: Được tham khảo các mức chi ở những nội dung có tính chất tương đồng đã được Trung ương và các địa phương quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng.

**2. Đối tượng áp dụng**

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý (có phụ cấp chức vụ) không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục tiêu xây dựng Nghị quyết**

a) Mục tiêu chung

Tạo hành lang pháp lý để cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị) nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng.

b) Mục tiêu cụ thể:

Việc ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sẽ giải quyết được yêu cầu cấp thiết được xuất phát từ tình hình thực tế tại địa phương mà hiện nay luật chưa quy định.

**2. Nội dung của chính sách**

Xây dựng Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**3. Giải pháp thực hiện chính sách**

**3.1. Chính sách 1: Áp dụng chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế**

- Ưu điểm:

+ Các định mức hỗ trợ phù hợp với các quy định của Chính phủ. Các khoản hỗ trợ mang tính tương đồng, không có chênh lệch lớn so với các chính sách tinh giản biên chế, nghỉ hưu trước tuổi do không đủ tuổi tái cử;

+ Mức kinh phí hỗ trợ nghỉ công tác bảo đảm cho cán bộ, công chức, viên chức thỏa đáng, giúp ổn định đời sống;

+ Các đối tượng có số năm nghỉ trước tuổi nghỉ hưu nhiều hơn thì sẽ được hưởng khoản hỗ trợ cao hơn, quyền lợi bảo hiểm xã hội được bảo đảm sẽ khuyến khích được cán bộ tự nguyện nghỉ hưu trước tuổi.

- Nhược điểm:

+ Kinh phí thực hiện chính sách được lấy từ nguồn ngân sách là chủ yếu (đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên thì lấy từ nguồn kinh phí của đơn vị), do đó sẽ làm tăng chi cho ngân sách của tỉnh, ảnh hưởng đến khả năng cân đối ngân sách của tỉnh;

+ Không có khoản kinh phí hỗ trợ do bị tỷ lệ % do nghỉ hưu trước tuổi;

+ Không quy định mức hỗ trợ tối đa sẽ làm ảnh hưởng đến khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

**3.2. Chính sách 2: Vận dụng cách tính theo quy định của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế nhưng có định mức thấp hơn; thực hiện hỗ trợ phần chênh lệch lương hưu bị trừ tỷ lệ % do nghỉ hưu trước tuổi và quy định tổng mức hỗ trợ tối đa**

- Ưu điểm:

+ Các chính sách hỗ trợ có cách tính các khoản hỗ trợ tương đồng so với quy định của Chính phủ;

+ Đảm bảo quyền lợi của người lao động, mặc dù tuổi nghỉ công tác thấp hơn tuổi nghỉ hưu theo quy định của Bộ luật Lao động nhưng vẫn có một khoản kinh phí đề bù đắp cho việc bị trừ tỷ lệ % do nghỉ hưu trước tuổi;

+ Quy định tổng mức hỗ trợ tối đa cho 01 người để phù hợp với khả năng bảo đảm ngân sách của tỉnh.

- Nhược điểm:

+ Kinh phí thực hiện chính sách được lấy từ nguồn ngân sách là chủ yếu (đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên thì lấy từ nguồn kinh phí của đơn vị), do đó sẽ làm tăng chi cho ngân sách của tỉnh;

+ Khoản kinh phí hỗ trợ chưa cao, có thể không khuyến khích, động viên các đối tượng tự nguyện nghỉ việc;

+ Mức hỗ trợ không có sự khác nhau giữa một số đối tượng có mức lương cao, thời gian công tác lâu năm.

**4. Kiến nghị phương án và lý do lựa chọn**

a) Kiến nghị phương án

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét và nhất trí với đề xuất theo Giải pháp 2.

b) Lý do lựa chọn

Giải pháp đề xuất thực hiện tác động lên một số mặt sau:

- Về mặt kinh tế sẽ làm tăng chi từ ngân sách của tỉnh;

- Về mặt xã hội: có thể làm tăng tỷ lệ thất nghiệp (không đáng kể do số số lượng ít) do những người trong độ tuổi lao động thôi việc, mặc dù đã có thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ đủ 20 năm nhưng chưa được hưởng lương hưu;

- Tác động về giới và thủ tục hành chính: Chính sách không có sự phân biệt về giới, không ảnh hưởng đến điều kiện thực hiện và thụ hưởng các lợi ích của mỗi giới; không làm phát sinh thủ tục hành chính;

- Về mặt pháp luật: Chính sách phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành.

Ngoài ra, giải pháp có những ưu điểm và nhược điểm sau:

- Vận dụng cách tính theo quy định của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, nhưng có định mức thấp hơn đồng thời quy định mức tối đa một người có thể được hưởng.

- Ưu điểm:

+ Khoản hỗ trợ đã bù đắp được một phần thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và cán bộ cấp xã do thôi việc, giúp ổn định đời sống;

+ Cách tính được áp dụng thống nhất với quy định của Chính phủ;

+ Phù hợp với khả năng chi trả ngân sách của tỉnh.

- Nhược điểm:

+ Làm tăng chi cho ngân sách của tỉnh, ảnh hưởng đến khả năng cân đối ngân sách của tỉnh;

+ Khoản kinh phí hỗ trợ thấp hơn so với Giải pháp 1, có thể không khuyến khích, động viên các đối tượng tự nguyện thôi việc;

+ Mức hỗ trợ không có sự khác nhau giữa một số đối tượng có mức lương cao, thời gian công tác lâu năm.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: Kinh phí thực hiện chính sách từ nguồn tài chính của đơn vị.

- Đối với các cơ quan hành chính của Đảng, Nhà nước, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên: Kinh phí thực hiện chính sách từ nguồn ngân sách cấp theo phân cấp ngân sách hiện hành.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Dự kiến vào kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh tháng 9/2024.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ lãnh đạo, quản lý nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, quyết định./.

 *(Xin gửi kèm theo:*

*1. Đề cương dự thảo nghị quyết.*

*2. Báo cáo đánh giá tác động Nghị quyết.).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;- Lưu: VT, KGVX. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****Q. CHỦ TỊCH****Võ Tấn Đức** |

1. Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức; Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vự, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 quy định về tinh giản biên chế. [↑](#footnote-ref-1)
2. Nghị quyết số 159/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ xin thôi làm nhiệm vụ và công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý tự nguyện thôi việc để bố trí cán bộ (mức hỗ trợ từ 120 triệu đến 200 triệu tùy theo chức danh cán bộ); Nghị quyết số 206/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của HĐND tỉnh Quảng Ninh quy định chính sách hỗ trợ CBCCVC có nguyện vọng nghỉ công tác để giải quyết chế độ hưu trí hoặc thôi việc (mức hỗ trợ tối đa 400 triệu); Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh Cao Bằng về quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đối với CBCCVC lãnh đạo, quản lý và cán bộ cấp xã nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng (mức hỗ trộ từ 150 triệu đến 350 triệu tùy theo chức danh cán bộ). [↑](#footnote-ref-2)